

Bản án số: 162/2022/HS-ST

Ngày: 23/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Tân; bà Ngô Thị Thời.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2022/HSST ngày 09/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2022/HSST-QĐ ngày 09/9/2022, Thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 11/11/2022, đối với bị cáo:

**Lê Văn H**, sinh năm 1987; ĐKKHKT và chỗ ở: Số 18/88 A, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lê Xuân C và bà Nghiêm Thị D; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Hoàng Thị E, sinh năm: 1991; Có 1 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2022 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH Một thành viên HT; Địa chỉ: Số 19 P, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T - Giám đốc công ty. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Xuân C, sinh năm 1957; Hiện cư trú tại: Số 18/88 A, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Hữu K, anh Vi Văn N, chị Vũ Thị M, chị Nguyễn Thị Phương L. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty TNHH Một thành viên HT là doanh nghiệp tư nhân, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, có địa chỉ trụ sở chính tại số 19 P, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương, người đại diện theo pháp luật là bà Trần Thị T là Giám đốc công ty. Công ty HT có thuê kho chứa và kinh doanh các mặt hàng thiết yếu tại địa chỉ cụm công nghiệp NQ, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Ngày 01/3/2021, Công ty HT ký hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm với Lê Văn H, chức danh chuyên môn: nhân viên giao hàng và thu tiền theo sự phân công của Giám đốc hoặc trưởng bộ phận, địa điểm làm việc tại Công ty TNHH MTV HT ở số 19 P, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Công việc hàng ngày của H là đi giao hàng cho các cửa hàng, thu tiền hàng theo hóa đơn, kết thúc việc giao hàng phải chuyển tiền hàng về công ty trong ngày, trường hợp không giao hết hàng phải về trong ngày, báo và nộp tiền hàng cho thủ kho, thủ quỹ.

Do cần tiền trả nợ và thực hiện giao dịch vay tiền online trước đó, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền thu được từ việc đi giao hàng cho các đại lý của công ty. Khoảng 09 giờ ngày 18/5/2021 tại kho của công ty TNHH MTV HT ở cụm công nghiệp NQ, phường CT, thành phố H, thực hiện theo phiếu xuất hàng theo hóa đơn, thủ kho công ty là chị Nguyễn Thị Phương L đã bàn giao cho H 38 đơn hàng gồm mì tôm, nước mắm, sữa, dầu ăn... để H đi giao hàng và thu tiền của các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn huyện BG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, H đã nhận đủ 38 đơn hàng theo hóa đơn, tổng giá trị của 38 đơn hàng là 142.019.308 đồng. H cùng các anh Bùi Hữu K là lái xe, Vi Văn N là phụ xe đi giao hàng của công ty, H đã giao thành công 32 cửa hàng/35 đơn hàng và đã thu được tiền tổng trị giá các đơn hàng là 135.362.109đ, cụ thể:

- Giao cho khách hàng Nghiệp S do ông Phạm Xuân S1 làm chủ, với số lượng 2 thùng tương ớt, 26 thùng mì tôm, thu về 4.994.200đ.

- Giao cho Siêu thị Icti do bà Nhữ Thị NG làm chủ, với số lượng 1 thùng phở, 3 thùng mì tôm, 22 thùng sữa đậu nành, thu về 3.857.000 đồng.

- Giao cho khách hàng Minh Y do bà Phạm Thị Y1 làm chủ, với số lượng 3 thùng bánh đa cua, 18 thùng mì tôm, 9 thùng sữa đậu nành, 1 thùng xúc xích, 1 thùng tương cà, 01 thùng hạt nêm và 06 thùng nước mắm, thu về 9.767.801 đồng.

- Giao cho khách hàng Dân X do ông Nguyễn Văn X1 làm chủ, 24 gói lẻ xúc xích, 1 thùng nước mắm Nam Ngư, 01 thùng nước tương Chinsu, 02 thùng tương ớt, thu về 1.600.000 đồng.

- Giao cho khách hàng Khanh D1 do ông Vũ Thế D2 làm chủ, 5 thùng mì tôm, thu về 435.000 đồng.

- Giao cho khách hàng Hào Đ1 do anh ông Vũ Đình Đ2 làm chủ, 1 thùng dầu ăn, 6 thùng bột canh, 01 thùng bún riêu cua, 2 thùng tương ớt, 2 thùng phở, 03 thùng mì tôm, 02 thùng tương cà, 03 thùng hạt nêm, 5 thùng tương ớt, 10 thùng sữa lúa mạch, 21 thùng sữa đậu nành, thu về 12.616.297 đồng.

- Giao cho khách hàng Hoa Đỗ do chị Vũ Thị V1 làm chủ 01 thùng phở bò, 48 xúc xích lẻ, 1 thùng thực phẩm bổ sung sữa hạt, 9 thùng sữa đậu nành, thu về 2.594.799 đồng.

- Giao cho khách hàng chị V2 do chị Phạm Thị V2 làm chủ 2 thùng nước chấm Nam Ngư, thu về 496.800 đồng.

- Giao cho khách hàng cô Hôn do ông Phạm Văn V2 làm chủ 5 thùng mì tôm, 12 xúc xích lẻ, 02 thùng nước mắm, thu về 1.561.600 đồng.

- Giao cho khách hàng Quang Măng do bà Ngô Thị M1 làm chủ, 8 thùng sữa đậu nành, thu về 1.168.000 đồng.

- Giao cho khách hàng Gia Đình do chị Mai Thị M2 làm chủ, 10 thùng mỳ tôm, thu về 660.000đồng.
- Giao cho khách hàng Tạo Mai do bà Phạm Thị M3 làm chủ, 4 thùng bột canh, 4 thùng phở bò, 04 thùng xúc xích, 2 thùng nước mắm Nam Ngư, 03 thùng sữa đậu nành, thu về 4.306.196 đồng.
- Giao cho khách hàng Sơn Luông do bà Đào Thị G1 làm chủ, 3 thùng dầu ăn, 5 thùng mỳ tôm, thu về 1.710.000 đồng.
- Giao cho khách hàng Thăng Sao do bà Vũ Thị G2 làm chủ, 10 thùng sữa đậu nành, 24 thùng mỳ tôm, 1 thùng mỳ tôm, 1 thùng nước tăng lực, thu về 1.911.800 đồng.
- Giao cho khách hàng Giới Hoàn do bà Lê Thị K1 làm chủ, 1 thùng nước chấm Nam Ngư, thu về 243.000 đồng.
- Giao cho khách hàng Minh Viết do bà Nguyễn Thị L1 làm chủ, 14 thùng sữa đậu nành, 3 thùng bột canh, 10 thùng mỳ tôm, 12 gói lẻ mỳ tôm, 02 thùng tương ớt Chinsu, 48 xúc xích lẻ, thu về 4.392.400 đồng.
- Giao cho khách hàng Thảo Anh do bà Vũ Thị L2 làm chủ, 5 thùng bột canh, 8 thùng tương ớt, 29 thùng sữa đậu nành, thu về 8.214.601 đồng.
- Giao cho khách hàng chị Phương do chị Bùi Thị P1 làm chủ, 2 thùng tương ớt, 1 thùng mỳ tôm, 48 xúc xích lẻ, 4 thùng sữa đậu nành, thu về 1.957.200 đồng.
- Giao cho khách hàng Mai Tạo 2 do anh Phạm Quang P2 làm chủ, 64 thùng sữa đậu nành, 2 thùng bột canh, thu về 9.783.199 đồng.
- Giao cho khách hàng Thanh Sơn do ông Vũ Viết C1 làm chủ, 64 thùng sữa đậu nành, 5 thùng bột canh, 30 thùng nước khoáng, 63 thùng mỳ tôm, 8 thùng xúc xích, 6 thùng nước mắm, 10 thùng sữa hạt ngũ cốc, thu về 38.127.518 đồng.
- Giao cho khách hàng Hường Hợp do bà Trần Thị C2 làm chủ, 2 thùng xúc xích, 3 thùng sữa lúa mạch, thu về 1.512.800 đồng.
- Giao cho khách hàng Linh Nhâm do bà Nguyễn Thị V1 làm chủ 6 thùng mỳ tôm, 1 thùng nước mắm Nam Ngư, thu về 1.545.000 đồng.
- Giao cho khách hàng Huê Tích do bà Nguyễn Thị V2 làm chủ 13 thùng sữa đậu nành, thu về 1.919.000 đồng.
- Giao cho khách hàng Quang Lân do bà Trần Thị V3 làm chủ, 04 thùng bún, phở, 05 thùng mỳ chính, 2 thùng xúc xích, 02 thùng nước mắm, 02 thùng nước chấm, thu về 2.906.300 đồng.
- Giao cho khách hàng Thu Hà Mat do bà Lê Thu B1 làm chủ 02 thùng và 48 xúc xích lẻ, thu về 972.800 đồng.
- Giao cho khách hàng Mai Trường và Mai B2 đều do ông Nguyễn Xuân B2 làm chủ, 8 thùng sữa đậu nành, 4 thùng hạt nêm, thu về 2.952.000 đồng.
- Giao cho khách hàng Hưng Huyền do bà Hoàng Thị S làm chủ, 5 thùng mỳ tôm, 1 thùng nước tương, 3 thùng sữa đậu nành, thu về 1.218.000đồng.
- Giao cho khách hàng T do bà Nguyễn Thị S1 làm chủ, 26 thùng sữa đậu nành, 03 thùng bột canh, 03 thùng bún riêu cua, 02 thùng mỳ tôm, thu về 5.811.698.000đ.

- Giao cho khách hàng Thu Viện do chị Vũ Thị S2 làm chủ, 8 thùng sữa đậu nành, 2 thùng tương ớt, thu về 1.944.400đ
- Giao cho khách hàng Bình Đa do ông Trần Văn Q làm chủ, 01 thùng bánh đa cua, 01 thùng mỳ xào, 01 thùng tương ớt, 02 thùng sữa đậu nành, thu về 1.048.300đ.
- Giao cho khách hàng cô Tốt do ông Vũ Đình Q1 làm chủ 03 thùng dầu ăn, 01 thùng bột canh, 02 thùng tương ớt, 03 thùng sữa đậu nành, thu về 2.669.400đ.
- Giao cho khách hàng cô Luận do bà Nguyễn Thị Q2 làm chủ 5 thùng mỳ tôm, thu về 465.000đ.

Đối với 03 đơn hàng tổng trị giá là 6.655.799đ, cụ thể của khách hàng Thế Thắm do ông Vũ Xuân X1 làm chủ trị giá 210.000đ, khách hàng Thảo G do bà Nguyễn Thị G1 làm chủ trị giá 4.797.200đ, khách hàng Hiền PH do bà Đặng Thị PH làm chủ trị giá 1.648.599đ, do các khách hàng không có mặt ở nhà nên H không giao được.

Thời điểm H đang đi giao hàng thì nick zalo “CSKH Ripple Loan” đại diện cho ứng dụng vay tiền online Ripple Loan có yêu cầu H chuyển 14.400.000 đồng để làm thủ tục vay tiền do H có nhu cầu và trao đổi về việc vay tiền online trước đó. H đã mang tiền vừa thu được từ việc bán hàng của công ty ra cửa hàng Viettel Pay gần chợ sắt BG, Hải Dương gặp chị Hoàng Thị R yêu cầu chị R chuyển giúp số tiền 14.400.000 đồng vào tài khoản MB số 0000472141469 chủ tài khoản NGUYEN TRUONG GIANG. Đồng thời, H cũng sử dụng số tiền của công ty để trả tiền phí làm dịch vụ là 40.509đ. Sau đó bên cho vay tiếp tục yêu cầu H chuyển thêm 04 lần nữa trong đó 01 lần chuyển số tiền 18.000.000 đồng H đưa tiền mặt cho chị Nhữ Thị NG (là khách hàng của công ty) nhờ chị NG chuyển tiền hộ, chị NG đã sử dụng tài khoản ngân hàng cá nhân số 19037056599012 tại ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam chuyển tiền thành công, 03 lần chuyển tiền sau đều tại cửa hàng Viettel Pay tại ngã tư máy sứ, thành phố H với số tiền lần lượt là 21.600.000 đồng, 16.400.000 đồng, 30.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam số tài khoản 19037056599012 chủ tài khoản LAM THI THOAI. Ngoài ra H còn đưa cho chị NG 11.600.000 đồng mục đích trả nợ cá nhân. Tổng số tiền H đã lấy của công ty để sử dụng mục đích cá nhân là 112.040.509 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày, H về công ty và nộp lại số tiền là 23.283.000đồng cho chị Vũ Thị Kim Tuyền, sinh năm 1973 trú tại phường CT, thành phố H là kế toán của công ty, công ty đã viết phiếu thu ngày 18/5/2022. H thừa nhận hành vi sử dụng tiền của công ty khi chưa được sự đồng ý của công ty.

Ngày 19/5/2021, chị Trần Thị T, đại diện cho Công ty HT có đơn trình báo cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn H và ông Lê Xuân C, sinh năm 1957 trú tại số 18/88 A, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương là bố đẻ của bị cáo H đã bồi thường cho Công ty HT toàn bộ số tiền là 112.040.509đ. Đến nay, công ty HT đã nhận đủ số tiền, đại diện cho công ty không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 132/CT-VKSTPHD, ngày 09/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tham ô tài sản”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ (ngày 14/6/2022); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn H là nhân viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HT có trụ sở chính tại số 19 P, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương, nhiệm vụ được giao là đi giao hàng đến các địa điểm trên địa bàn huyện BG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và nhận tiền hàng về giao lại cho công ty trong ngày. Ngày 18/5/2021, lợi dụng nhiệm vụ được giao, Lê Văn H đã giao hàng cho các chủ đại lý, cửa hàng và nhận tiền do các chủ đại lý, cửa hàng trả nhưng không giao tiền cho công ty như quy định mà thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền hàng là 112.040.509 của công ty để sử dụng vào mục đích cá nhân.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào sự hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức, xâm phạm quan hệ sở hữu của tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực hoàn trả cho công ty HT số tiền 80 triệu đồng, số tiền còn lại bị cáo đã tác động và nhờ gia đình trả cho công ty để khắc phục hậu quả do hành vi bị cáo đã gây ra, đại diện công ty đã nhận đủ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có

nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Nhiệm vụ bị cáo được giao không cần thiết phải cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ. Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt của công ty, bị cáo đã bồi thường cho công ty, chị T đại diện cho công ty xác định đã nhận đủ không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, ông Lê Xuân C trả thay bị cáo số tiền còn thiếu cho bị hại nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số tiền H trả chị NG và nhờ chị NG, chị R chuyển khoản giúp, các chị đều không biết tiền do phạm tội mà có và đã chi tiêu hết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên Loan thực hiện hành vi lừa đảo để H chuyển số tiền 100.400.000đ đồng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 115 ngày 15/7/2022 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự để điều tra giải quyết theo quy định. Đối với anh Vi Văn N, Bùi Hữu K đi cùng bị cáo khi bị cáo thực hiện hành vi nhưng không biết bị cáo đã chiếm đoạt số tiền của công ty nên không vi phạm. Chị Nhữ Thị NG và chị Hoàng Thị R chuyển tiền giúp bị cáo và bị cáo chuyển tiền mặt trả họ và H trả chị Ngân 11.600.000đ tiền vay nợ trước đó nhưng không biết đó là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên không vi phạm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 353, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tham ô tài sản".
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 14/6/2022).
3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/11/2022).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an TP Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhan**